

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HSST
Ngày: 20/9/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hòa;

Bà Lê Thị Thận

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2022/QĐXXST–HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1972, tại tỉnh

CCCD số 070172001XX cấp ngày XX/4/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC &TTXH Bộ Công an.

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Cao Thị P; bị cáo có chồng và 02 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm: 2004; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến ngày 22/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, (có mặt).

2. Bùi Như V, sinh năm 1982, tại tỉnh Bình Phước.

Chứng minh nhân dân số: 285151xxx cấp ngày xx/01/2016 Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn x, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Pg và bà Phạm Thị D; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày xx/4/2022 đến ngày xx/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, (có mặt).

3. Võ Thành P, sinh năm 1956, tại tỉnh Quảng Trị.

Chứng minh nhân dân số: 285085xxx cấp ngày xx/7/2016 Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ và 03 người con lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Thị B, sinh năm 1955, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Lê Xuân T1, sinh năm 1979, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Hồ Thanh T2, sinh năm 1990, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

4. Vũ Đình K1, sinh năm 1986, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn x, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

5. Nguyễn Văn Kim H1, sinh năm 1963, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

6. Phạm Thị T2, sinh năm 1970, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

7. Nguyễn Thị N, sinh năm 1963, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

8. Lê Hồng M, sinh năm 1965, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

9. Nguyễn Thị L1, sinh năm 1961, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 01/4/2022, Công an huyện B, tỉnh Bình Phước phối hợp với Công an xã Bom Bo bắt quả tang Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V, Lê Thị B, Nguyễn Văn Kim H1, Nguyễn Thị N và Lê Hồng M đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh số đề tại nhà của bà Nguyễn Thị Tuyết L thuộc Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước. Thu giữ 02 điện thoại di động, 02 cuốn sổ ghi đề. Cách thức chơi và tính số tiền thắng thua dưới hình thức ghi số đề như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số của công ty xổ số kiến thiết các tỉnh, thành phố phía nam hàng ngày như: thứ 2 của thành phố Hồ Chí Minh; thứ 3 của tỉnh Vũng Tàu; thứ 4 của tỉnh Đồng Nai; thứ 5 của tỉnh Tây Ninh; thứ 6 của tỉnh Bình Dương; thứ 7 của TP. Hồ Chí Minh; chủ nhật của tỉnh Tiền Giang và kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Bắc (mỗi tỉnh một ngày) để người chơi đề có thể lựa chọn các cách đánh đề, gồm:

Đánh đầu đuôi, theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải tám (gọi là số đầu) và 02 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt (gọi là số đuôi), còn theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải bảy (có 04 số, gọi là số đầu) và 02 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt (gọi là số đuôi); đánh bao lô 02 số, theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải tám và 02 tự nhiên cuối cùng từ giải bảy đến giải đặc biệt (tổng cộng có 18 lô nhưng tính tiền thì nhân với 13 hoặc 14 tùy theo quy ước của chủ đề), còn theo kết quả xổ số Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 02 con số tự nhiên của giải bảy và 02 con số tự nhiên cuối cùng từ giải sáu đến giải đặc biệt (có tổng cộng 27 lô). Ông V đánh bạc với các con bạc khác là nhân với 13 lần. Còn ông Vũ đánh bạc với bà L thì nhân với 14 lần, bà L đánh bạc với các con bạc khác thì nhân với 14 lần. Đánh đầu đuôi và bao lô 02 số có tỷ lệ thắng thua là 1/70 (đặt cược 1.000 đồng thắng được 70.000 đồng) hoặc 1/80 (đặt cược 1.000 đồng thắng được 80.000 đồng) tùy theo chủ đề (cụ thể ông V tính tiền thắng thua với các con bạc khác với tỷ lệ 1/70, riêng tính tiền với bà L tính theo tỷ lệ 1/80, bà L đánh bạc với các con bạc khác với tỷ lệ 1/80); Đánh bao lô 03 số theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải bảy và 03 con số tự nhiên cuối cùng từ giải sáu đến giải đặc biệt (tổng cộng có 17 lô), còn theo kết quả xổ số Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải sáu (có 03 số) và 03 số tự nhiên cuối cùng từ giải năm đến giải đặc biệt (có tổng cộng 23 lô). Đánh số chủ (hay còn gọi là xỉu chủ) theo kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh phía Nam là đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải bảy và 03 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt, còn theo kết quả xổ số Miền Bắc thì đặt tiền cược vào 03 con số tự nhiên của giải sáu (có 03 số) và 03 con số tự nhiên cuối cùng của giải đặc biệt. Đánh bao lô 03 số và số chủ có tỷ lệ thắng thua là 1/600 (đặt cược 1.000 đồng thắng 600.000 đồng); Đánh số đá là đặt cược vào 02 cặp số tự nhiên của cùng một kết quả xổ số; Đánh số đá (gồm đá vòng 5 con ra 10 cặp) có tỷ lệ thắng thua là 1/600 (đặt cược 1.000 đồng thắng 600.000 đồng). Số tiền tham gia đặt cược nhiều hay ít là tùy thuộc vào khả năng của người chơi. Sau khi có kết quả xổ số nếu con số người chơi đặt cược trùng với kết quả xổ số là trúng, còn không trùng là trượt. Thời gian, người đánh bạc, số tiền đánh bạc, cụ thể như sau:

- Vào ngày 01/4/2022:

+ Bị cáo Võ Thành P ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với bị cáo Bùi Như V các số gồm 73, 15, 26, 28, 52 bao lô mỗi con số tiền 40.000 đồng, số 04 bao lô số tiền 20.000 đồng, các số 15, 26 đá số tiền 10.000 đồng, các số 52, 28 đá số tiền 10.000 đồng, số 38 đánh đầu, đuôi số tiền 100.000 đồng, số 99 bao lô số tiền 50.000 đồng, số 999 bao lô số tiền 20.000 đồng, số 499 bao lô số tiền 30.000 đồng. Kết quả các số trên không trúng, ông P thua tổng số tiền là 4.880.000 đồng. Số 89 bao lô số tiền 100.000 đồng, kết quả số 89 này trúng nên ông P thắng số tiền 7.000.000 đồng và bỏ ra 1.300.000 đồng tiền. Tổng số tiền đánh bạc giữa V và P là 13.180.000 đồng (trong đó có 6.180.000đ tiền xác và 7.000.000 đồng tiền V thua. Như vậy trong ngày này, V đã thua P số tiền 820.000 đồng. Do bị Công an bắt quả tang nên V và ông P chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

+ Ông Vũ Đình K1 ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Bùi Như V số 30 đánh đầu số tiền 400.000 đồng, kết quả ông K1 thua số tiền là 400.000 đồng. Do bị Công an bắt nên V và ông K1 chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Bùi Như V các số gồm: số 39 bao lô số tiền 20.000 đồng và đánh đầu đuôi số tiền 300.000 đồng, số 33 bao lô số cả 3 đài số tiền 20.000 đồng. Kết quả các số trên không trúng, bà L thua V số tiền 1.720.000 đồng. Do bị Công an bắt nên V và L chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

+ 01 người tên Dung (không rõ nhân thân, lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Bùi Như V các số gồm: số 423, 432 số đầu (xì chủ) mỗi con số tiền 50.000 đồng, con số 21 đánh đầu đuôi 55.000 đồng. Kết quả các số trên không trúng, bà Dung thua V số tiền 210.000 đồng. Do bị Công an bắt nên V và Dung chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

+ 01 người tên H3 (không rõ nhân thân, lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Bùi Như V các số gồm: số 39 đánh đầu đuôi số tiền 5.000 đồng, các số 102, 639 bao lô số tiền 1.000 đồng, số 15 bao lô số tiền 2.000 đồng, số 15 đánh đầu đuôi số tiền 10.000 đồng, số 43 bao lô số tiền 10.000 đồng, các cặp số đá gồm: 19 - 87, 61 - 92 và 15 - 07 số tiền 1.000 đồng, các số 82, 61 bao lô số tiền 5.000 đồng/1 số, số 94, 65, 45, 16, 99, 71, 72, 73, 74, 75 bao lô 10 điểm (tương ứng 10.000 đồng), các số 41, 99 đá số tiền 2.000 đồng, số 15 bao lô cả 3 đài số tiền 10.000 đồng. Kết quả các số trên không trúng, bà H3 thua V 2.162.000 đồng. Do bị Công an bắt nên V và H3 chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

Tổng số tiền V dùng để đánh bạc vào ngày 01/4/2022 là 17.672.000 đồng (trong đó, số tiền V thua P là 7.000.000 đồng và số tiền thắng các con bạc là 10.672.000 đồng), số tiền này chưa thanh toán thắng thua cho nhau.

+ Bà Lê Thị B ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: số 36, 08, 12, 92, 75, 15 bao lô mỗi con số tiền 5.000 đồng, số 31, 52, 51 bao lô mỗi con số tiền 10.000 đồng, số 36 đầu 20.000 đồng và đuôi 30.000 đồng, 03 bộ cặp số (75,15,51); (12,52,92); (36,08,31) đá nhau số tiền 3.000 đồng mỗi số, kết quả mỗi bộ cặp số bà B thua số tiền là 3.000 đồng x 6 x 15 = 270.000 đồng, tuy nhiên bà L chỉ lấy 260.000 đồng. Kết quả các số trên không trúng, bà B thua bà L số tiền 1.670.000 đồng. Các số này bà L giữ lại để chơi thắng thua với bà B chứ không chuyển cho V. Do bị Công an bắt nên bà L và bà B chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau.

+ Ông Nguyễn Văn Kim H1 ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm:

Số 89 bao lô số tiền 10.000 đồng, số 89 trúng nên ông H1 thắng số tiền là 10.000 đồng x 80 = 800.000 đồng. Vậy, số tiền bà L và ông H1 sử dụng để đánh bạc 940.000 đồng.

Số 98 bao lô số tiền 10.000 đồng, số 93 đánh đầu + đuôi số tiền 250.000 đồng, số 93 bao lô số tiền 10.000 đồng, kết quả các số trên không trúng, ông H1 thua bà L số tiền là 780.000 đồng. Như vậy, số tiền bà L và ông H1 sử dụng để ghi số đề là: 940.000 đồng + 780.000 đồng = 1.720.000 đồng. Các số này bà L giữ lại để chơi

thắng thua với ông H1 chứ không chuyển cho người khác. Do bị Công an bắt nên bà L và ông H1 chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau. (Việc ông Nguyễn Văn Kim H1 đánh số 93 đầu đuôi 250.000 đồng với số tiền xác là 500.000 đồng, đây là con số mà ông H1 nhận đánh giùm bà Phạm Thị T2, số tiền này bà T2 đã đưa cho ông H1 trước khi bà L bị Cơ quan Công an bắt.

+ Bà Nguyễn Thị N ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm:

Số 11 bao lô số tiền 15.000 đồng, kết quả không trúng, bà N thua số tiền 210.000 đồng.

Số 98 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả bà N thua số tiền “xác” 280.000 đồng, riêng số 89 trúng nên bà N thắng số tiền là $20.000 \text{ đồng} \times 80 = 1.600.000 \text{ đồng}$. Vậy, số tiền bà L và bà N sử dụng để đánh bạc là 2.090.000 đồng. Số này bà L giữ lại để chơi thắng thua với bà N chứ không chuyển cho người khác. Do bị Công an bắt nên bà L và bà N chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau. (Việc bà Nguyễn Thị N đánh số 11 bao lô số tiền 15.000 đồng với số tiền “xác” là 210.000 đồng, đây là con số mà bà N chỉ ghi cho bản thân 5.000 đồng, còn 10.000 đồng tương ứng số tiền xác là 140.000 đồng là bà N đánh giùm bà Lê Hồng M số tiền này bà M chưa đưa cho bà N.

+ Bà Nguyễn Thị L1 ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: 26, 16, 10, 66, 23 bao lô mỗi con số tương ứng với số tiền 10.000 đồng/1 số, kết quả bà L1 thua số tiền “xác” 700.000 đồng. Riêng số 10, 26, 66 trúng nên bà L1 thắng được số tiền là $10.000 \text{ đồng} \times 3 \times 80 = 2.400.000 \text{ đồng}$. Vậy tổng số tiền bà L và bà L1 sử dụng để đánh bạc 3.100.000 đồng, các số này bà L giữ lại để chơi thắng thua với bà L1 chứ không chuyển cho người khác. Do bị Công an bắt nên bà L và bà L1 chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau.

+ Ông Trung (không rõ lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: 21, 37, 78 bao lô mỗi số tương ứng với số tiền là 20.000 đồng, kết quả ông Trung thua bà L số tiền 840.000 đồng, các số này bà L giữ lại để chơi thắng thua với ông Trung chứ không chuyển cho người khác. Do bị Công an bắt nên bà L và ông Trung chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau.

+ Ông Chài (không rõ lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: 11, đầu đuôi số tiền 100.000 đồng, kết quả ông Chài thua số tiền 200.000 đồng. Số 93, đầu đuôi số tiền 10.000 đồng, kết quả ông Chài thua số tiền 20.000 đồng. Số 39, đầu đuôi số tiền 250.000 đồng, kết quả ông Chài thua số tiền 500.000 đồng, tổng số tiền xác lần này là 720.000 đồng. Các số 08, 80, 83, 21, 01 ông Chài chỉ đánh số đuôi mỗi con tương ứng với số tiền 10.000 đồng, kết quả ông Chài thua số tiền 50.000 đồng. Như vậy ông Chài và bà L sử dụng tổng số tiền để ghi số đề là 770.000 đồng. Số tiền này do ông Chài thua hết cho bà L. Do bị Công an bắt nên bà L và ông Chài chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau.

+ Ông Tám (không rõ nhân thân lý lịch) ghi số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Nguyễn Thị Tuyết L số 22 bao lô số tiền 5.000 đồng, kết quả ông Tám thua bà L số tiền 70.000 đồng. Số này bà L giữ lại để chơi thắng thua với ông Tám chứ không

chuyển cho người khác. Do bị Công an bắt nên bà L và ông Tám chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau.

+ Bà L1 (không rõ nhân thân lý lịch) ghi cả 3 đài (tỉnh Bình Dương, tỉnh Vĩnh Long và tỉnh Trà Vinh) với Nguyễn Thị Tuyết L số 33 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả bà L1 thua bà L số tiền 840.000 đồng. Số này bà L chuyển hết cho ông V chơi thắng thua với bà L1 và ông V đã đồng ý nhận. Do bị Công an bắt nên bà L và bà L1 chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau.

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết L ghi các số lô, số đề đài tỉnh Bình Dương với Bùi Như V số 39 bao lô số tiền 20.000 đồng và đánh đầu đuôi số tiền 50.000 đồng. Như vậy, bà L sử dụng tổng số tiền để ghi số đề là 380.000 đồng. Số này bà L chuyển cho ông V chơi thắng thua với bà L và ông V đã đồng ý nhận. Do bị Công an bắt nên bà L và ông V chưa thanh toán được số tiền thắng thua này cho nhau.

Số tiền xác chơi đề bà L chuyển cho ông V chơi là: 500.000 đồng (một phần của ông Chài) + 840.000 đồng (của bà L1) + 380.000 đồng (bà L tự chơi) = 1.720.000 đồng.

Tổng số tiền bà L và các con bạc sử dụng để chơi đánh bạc với bà L là 11.480.000 đồng (trong đó bà L thua cho người chơi số tiền 800.000 đồng (ông H1) + 1.600.000đ (bà N) + 2.400.000đ (bà L1) = 4.800.000 đồng và 6.680.000 đồng tiền “xác” bà L thắng của người chơi số đề.

- Vào ngày 31/3/2022:

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết L ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Bùi Như V các số gồm: số 36 đánh đầu đuôi số tiền 250.000 đồng, kết quả bà L thua số tiền “xác” là 500.000 đồng; Số 11, bao lô số tiền 50.000 đồng, kết quả bà L thua số tiền 700.000 đồng, do số 11 trúng nên bà L thắng được số tiền 4.000.000 đồng; Đài miền nam số 93 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả bà L thua số tiền 280.000 đồng; Đài miền bắc các số 29, 19 bao lô 20.000 đồng và đá 10.000 đồng; số 29 đánh đầu đuôi số tiền 50.000 đồng, kết quả bà L thua số tiền 1.000.000 đồng, riêng số 29 trúng nên bà L thắng được 1.600.000 đồng. Tổng số tiền V và bà L sử dụng để chơi số đề trong ngày 31/3 là 8.080.000 đồng (trong đó đài miền nam là 5.480.000 đồng, đài miền bắc là 2.600.000 đồng). Ông V thua và đã đưa cho bà L số tiền 3.120.000 đồng.

+ Ông Ba (không rõ lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Bùi Như V các số gồm: số 55, 56, 65, 96, 49, 94, 90, 09, 07, 70 bao lô số tiền 5.000 đồng/1 số, kết quả ông Ba thua số tiền 650.000 đồng, riêng số 65 trúng nên ông Ba thắng số tiền 350.000 đồng; các số 23, 32, 45, 54, 46, 64, 47, 74, 48, 84 bao lô số tiền 10.000 đồng/1 số, kết quả ông Ba thua số tiền 1.300.000 đồng, riêng số 84 trúng nên ông Ba thắng số tiền 700.000 đồng. Tổng số tiền V và ông Ba dùng để chơi số đề trong ngày này 3.000.000 đồng. Trong đó số tiền “xác” V nhận là 1.950.000 đồng và số tiền ông Ba thắng là 1.050.000 đồng. Trong ngày này V đã thắng ông Ba số tiền 900.000 đồng. Số tiền này V đã nhận của ông Ba và sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

Tổng số tiền V và người khác sử dụng để chơi số đề với nhau ngày 31/3/2022 là 8.080.000đ + 3.000.000đ = 11.080.000 đồng (trong đó đài miền nam là 8.480.000 đồng, đài miền bắc là 2.600.000 đồng).

+ Ông Hồ Thanh T2 ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị

Tuyết L các số gồm ghi số 36 đánh đầu đuôi số tiền 500.000 đồng. Kết quả ông T2 thua và bà L thu lợi bất chính số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này bà L đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân. Toàn bộ số tiền trên là do ông Lê Xuân T1 nhờ ông T2 ghi giùm. Ông T1 đã đưa đủ số tiền 1.000.000 đồng cho ông T2, sau đó ông T2 đã đưa lại cho bà L.

+ Bà Lê Thị B ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: số 36, 52, 31 bao lô số tiền 10.000 đồng, kết quả bà B thua số tiền “xác” 420.000 đồng, riêng số 36 trúng nên bà B thắng số tiền 800.000 đồng; các số 12, 82, 92, 08, 31, 76, 67 bao lô số tiền 5.000 đồng, kết quả bà B thua số tiền “xác” 490.000 đồng; số 36 đánh đầu đuôi số tiền 250.000 đồng, kết quả bà B thua số tiền “xác” 500.000 đồng (các số này bà L chuyển hết cho ông V); ngoài ra bà B chơi 03 bộ cặp số (12, 52, 92); (08, 31, 52); (08, 76, 67) đá nhau số tiền 3.000 đồng mỗi số, kết quả mỗi bộ cặp số bà B thua số tiền 270.000 đồng, tuy nhiên bà L chỉ lấy 260.000 đồng, kết quả bà B thua số tiền “xác” khi đánh xiên 3 là $260.000 \times 3 = 780.000$ đồng. Vậy số tiền bà B và bà L sử dụng để chơi số đề là 2.990.000 đồng.

Bà B ghi đài tỉnh An Giang số 67, 76, 08 bao lô số tiền 5.000 đồng, kết quả bà B thua số tiền xác 210.000 đồng, riêng số 76 trúng nên bà B thắng được số tiền là 400.000 đồng, ngoài ra bà B bắt cặp số (67, 76, 08) đá nhau số tiền 3.000 đồng, kết quả bà B thua số tiền “xác” 270.000 đồng, tuy nhiên bà L chỉ lấy 260.000 đồng. Vậy số tiền bà B và bà L sử dụng để chơi số đề là 870.000 đồng.

Bà B ghi đài Miền Bắc 03 bộ cặp số (12, 52, 92); (67, 76, 08); (36, 31, 51) đá nhau số tiền 3.000 đồng mỗi số, kết quả mỗi bộ cặp số bà B số tiền 450.000 đồng, tuy nhiên bà L chỉ lấy 430.000 đồng, kết quả bà B thua số tiền “xác” là 1.290.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bà L và bà B sử dụng để chơi số đề là: 5.150.000 đồng (trong đó đài các tỉnh miền Nam là 3.860.000 đồng (số tiền xác đài miền Nam là 2.660.000 đồng, tiền bà B thắng 1.200.000 đồng), đài miền bắc 1.290.000 đồng). Trong số tiền 5.150.000 đồng thì bà L chuyển cho ông V thắng thua với bà B số tiền 500.000 đồng, bà L với bà B thanh toán tiền chênh lệch thắng thua cho nhau, bà L thắng 2.250.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết.

+ Ông Nguyễn Văn Kim H1 ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: 51 - 40 đánh đầu đuôi số tiền 100.000 đồng, kết quả ông H1 thua số tiền 200.000 đồng. Số 11 - 10 đánh đầu đuôi số tiền 100.000 đồng, kết quả ông H1 thua số tiền 200.000 đồng. Số 31 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả ông H1 thua số tiền 280.000 đồng. Các số 28, 08, 58, 59 bao lô số tiền 5.000 đồng /01 số, kết quả ông H1 thua số tiền “xác” là 280.000 đồng, riêng số 58 trúng nên ông H1 thắng số tiền 400.000 đồng. Ông H1 đánh bộ cặp số (08, 58, 59) đá nhau số tiền 3.000 đồng mỗi số, kết quả bộ cặp số này ông H1 thua số tiền 270.000 đồng, tuy nhiên bà L chỉ lấy 260.000 đồng. Các số 52, 55, 11 bao lô số tiền 10.000 đồng /01 số, kết quả ông H1 thua số tiền 420.000 đồng, riêng số 11 trúng nên bà ông H1 thắng số tiền 800.000 đồng. Vậy số tiền bà L và ông H1 sử dụng để chơi số đề là 2.840.000 đồng.

+ Ông H1 ghi đài miền Bắc số 32 bao lô số tiền 15.000đ, kết quả ông H1 thua số tiền “xác” 345.000 đồng; ghi bộ cặp số (67, 68, 76) đá nhau số tiền 3.000 đồng

mỗi số, kết quả mỗi bộ cặp số ông H1 thua số tiền “xác” 450.000 đồng), tuy nhiên bà L chỉ lấy 430.000 đồng. Số tiền bà L và ông H1 sử dụng để chơi số đề là 775.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền ông H1 và bà L sử dụng để chơi số đề đài miền nam là 2.840.000 đồng, đài miền bắc là 775.000 đồng, tổng cộng 3.615.000 đồng (trong đó các số 51 - 40 đánh đầu đuôi số tiền 100.000 đồng, kết quả bà L thua số tiền 200.000 đồng. Số 11 - 10 đánh đầu đuôi số tiền 100.000 đồng, kết quả bà L thua số tiền 200.000 đồng. Số 31 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả bà L thua số tiền 280.000 đồng. Tổng số tiền “xác” là 680.000 đồng, đây là những số bà Phạm Thị T2 nhờ ông H1 ghi giữ. Bà T2 đã đưa đủ cho ông H1 số tiền 680.000 đồng). Bà L với ông H1 thanh toán tiền chênh lệch thắng thua cho nhau, bà L thắng 1.215.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân.

+ Bà Nguyễn Thị N ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: số 31 bao lô số tiền 10.000 đồng, kết quả bà N thua số tiền là 140.000 đồng; số 32 và 11 bao lô số tiền 5.000 đồng, kết quả bà N thua số tiền “xác” là 140.000 đồng, riêng số 11 trúng nên bà N thắng được số tiền là 400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bà L và bà N sử dụng chơi số đề là 680.000 đồng. Bà L thua bà N số tiền 120.000 đồng. Số tiền này bà N đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

+ Bà Nguyễn Thị L1 ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: 36, 76, 10, 51, 91 bao lô số tiền 10.000 đồng, kết quả bà L1 thua số tiền xác là 700.000 đồng, riêng số 36, 91 trúng nên bà L1 thắng được số tiền là 1.600.000 đồng. Ghi đài miền Bắc số 76 bao lô số tiền 10.000 đồng, kết quả bà L1 thua số tiền xác là 230.000 đồng. Vậy, tổng số tiền bà L và bà L1 sử dụng để chơi số đề là 2.530.000 đồng, trong đó đài miền nam là 2.300.000 đồng, đài miền bắc là 230.000 đồng. Bà L thua bà L1 số tiền 670.000 đồng. Số tiền này bà L1 đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

+ Ông Trung (không rõ nhân thân lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: số 91 bao lô số tiền 30.000 đồng, kết quả ông Trung thua số tiền “xác” là 420.000 đồng, riêng số 91 trúng nên ông Trung thắng số tiền là 2.400.000 đồng; số 19 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả ông Trung thua số tiền “xác” 280.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bà L và ông Trung sử dụng để chơi số đề là 3.100.000 đồng. Bà L thua và đã đưa số tiền là 1.700.000 đồng cho ông Trung.

+ Ông Chài (không rõ nhân thân, lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: số 93, đầu đuôi số tiền 100.000 đồng, kết quả ông Chài thua số tiền 200.000 đồng. Số 11, bao lô số tiền 100.000 đồng, kết quả ông Chài thua số tiền “xác” là 1.400.000 đồng, do số 11 trúng nên ông Chài thắng được số tiền là 8.000.000 đồng. Số 74 ghi đài tỉnh An Giang, bao lô số tiền 10.000 đồng, kết quả ông Chài thua số tiền “xác” là 140.000 đồng. Vậy số tiền bà L và ông Chài sử dụng để chơi số đề là 9.740.000 đồng. Bà L thua ông Chài số tiền 6.260.000 đồng và đã đưa đủ cho ông Chài.

+ Ông Tám (không rõ nhân thân lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: số 09 và 41 bao lô số tiền 5.000 đồng. Như

vậy, tổng số tiền ông Tám sử dụng để chơi số đề và bà L là 140.000 đồng. Số tiền này bà L đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

+ Bà L1 (không rõ nhân thân lý lịch) ghi các số lô, số đề cả 03 đài (tỉnh Tây Ninh, tỉnh An Giang và tỉnh Bình Thuận) với Nguyễn Thị Tuyết L số 33 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả số tiền bà L thắng 840.000 đồng. Số tiền này bà L đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

+ Ông Năm Tho (không rõ nhân thân lý lịch) ghi các số lô, số đề đài tỉnh Tây Ninh với Nguyễn Thị Tuyết L các số gồm: số 236 và 362 bao lô số tiền 10.000 đồng, kết quả ông Năm Tho thua số tiền “xác” là 280.000 đồng. Ghi đài miền Bắc số 83 bao lô số tiền 20.000 đồng, kết quả ông Năm Tho thua số tiền xác là 460.000 đồng. Vậy, tổng số tiền bà L thu lợi bất chính và ông Năm Tho sử dụng để chơi số đề là 740.000 đồng. Số tiền này bà L đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

Trong ngày 31/3/2022, bà L đã cùng các con bạc sử dụng tổng số tiền để chơi số đề là 1.000.000đ + 4.650.000đ + 3.635.000đ + 680.000đ + 2.530.000đ + 9.740.000đ + 3.100.000đ + 140.000đ + 840.000đ + 740.000đ = 27.535.000 đồng. Trong đó tổng số tiền đánh bạc bà L với các con bạc ở đài miền nam là 27.480.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng tiền bà B đánh bạc với bà L, bà L không giữ lại để đánh thắng thua với B mà chuyển cho V), số tiền đánh bạc đài miền bắc là 2.755.000 đồng).

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, bên trong có sim điện thoại số 0393.310.770; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, bên trong có 02 sim điện thoại là số 0335086775 và số 0339310020; 02 cuốn sổ học sinh (bên trong có thể hiện nội dung ghi số đề). Ngày 08/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng ra quyết định xử lý vật chứng số 40 chuyển cho Cơ quan THADS huyện Bù Đăng để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

- Đối với số tiền các con bạc sử dụng, thu lợi bất chính từ hoạt động đánh bạc vào ngày 31/3/2022 và ngày 01/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng đã yêu cầu các đối tượng nộp lại sung công quỹ nhà nước trong phần hình phạt bổ sung tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Cụ thể: Vũ Đình K1 phải nộp lại số tiền 400.000 đồng; Lê Thị B phải nộp lại số tiền 4.070.000 đồng; Nguyễn Văn Kim H1 phải nộp lại số tiền 3.320.000 đồng; Nguyễn Thị N phải nộp lại số tiền 910.000 đồng; Lê Hồng M phải nộp lại số tiền 140.000 đồng; Nguyễn Thị L1 phải nộp lại số tiền 2.560.000 đồng.

- Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc trong các ngày 31/3/2022 và ngày 01/4/2022 các bị cáo đã nộp lại, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L nộp số tiền 25.095.000 đồng; bị cáo Bùi Như V phải số tiền 11.430.000 đồng; bị cáo Võ Thành P nộp số tiền 6.180.000 đồng. Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ xét xử.

Tại Cáo trạng số 74/CT – VKS.BĐ ngày 07/9/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V và Võ Thành P về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V và Võ Thành P phạm Tội đánh bạc.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Như V từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thành P từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đề nghị phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L và Bùi Như V mỗi bị cáo với số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V và Võ Thành P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, ba bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 01/4/2022, Võ Thành P đánh bạc với Bùi Như V với tổng số tiền đánh bạc là 13.180.000 đồng (trong đó tiền xác là 6.180.000 đồng, tiền thắng thua là 7.000.000 đồng); Bùi Như V đánh bạc với Võ Thành P, Nguyễn Thị Tuyết L và các con bạc khác với tổng số tiền đánh bạc là

17.672.000 đồng (trong đó tiền xác là 10.672.000 đồng, tiền thắng thua là 7.000.000 đồng); Nguyễn Thị Tuyết L đánh bạc với Bùi Như V và các con bạc khác với tổng số tiền đánh bạc là 11.480.000 đồng (trong đó tiền xác là 6.680.000 đồng, tiền thắng thua là 4.800.000 đồng).

Ngày 31/3/2022, Bùi Thị Tuyết L đánh bạc với Bùi Như V và các con bạc khác là 227.535.000 đồng (trong đó tiền xác đài miền nam là 9.980.000 đồng, tiền thắng thua đài miền nam là 14.800.000 đồng, đài miền bắc tiền xác là 2.755.000 đồng); bị can Bùi Như V đánh bạc với bị can L và các con bạc khác là 11.080.000 đồng (trong đó tiền xác đài miền nam là 3.430.000 đồng, tiền thắng thua đài miền nam là 5.050.000 đồng, tiền xác đài miền bắc là 1.000.000 đồng, tiền thắng thua đài miền bắc là 1.600.000 đồng).

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V và Võ Thành P đã phạm vào Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái phép nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đánh bạc thuộc hình thức nhiều người cùng tham gia với một người, tham gia với vai trò đồng phạm.

Trong đó, bị cáo Bùi Như V nhận ghi số đề cá cược với những người ghi số đề thắng thua bằng tiền. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L nhận ghi số đề của các con bạc sau đó tự cân đối thắng thua và chuyển lên cho bị cáo V một phần nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức.

Bị cáo Võ Thành P ghi đề thắng thua bằng tiền nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội đánh bạc với vai trò đồng phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Như V và Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Võ Thành P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L và Bùi Như V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là lao động chính trong gia đình và có hoàn cảnh khó khăn, sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì hai bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến việc phạm tội và tiền thu lợi bất chính. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Võ Thành P sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người cao tuổi (tuổi 66); sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến việc phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L và Bùi Như V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hiện hai bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo Võ Thành P là người cao tuổi. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát về việc miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L và Bùi Như V và Võ Thành P là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L và Bùi Như V phạm tội hai lần, đang ở độ tuổi lao động nên cần áp dụng hình phạt bổ sung. Riêng bị cáo Võ Thành P là người cao tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, bên trong có sim điện thoại số 0393.310.770 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, bên trong có 02 sim điện thoại là số 0335086775 và số 0339310020.

Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 42.705.000 các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V và Võ Thành P sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Đối với số tiền các con bạc sử dụng, thu lợi bất chính từ hoạt động đánh bạc vào ngày 31/3/2022 và ngày 01/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù

Đã yêu cầu các đối tượng nộp lại sung công quỹ nhà nước trong phần hình phạt bổ sung tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Cụ thể: Vũ Đình K1 phải nộp lại số tiền 400.000 đồng; Lê Thị B phải nộp lại số tiền 4.070.000 đồng; Nguyễn Văn Kim H1 phải nộp lại số tiền 3.320.000 đồng; Nguyễn Thị N phải nộp lại số tiền 910.000 đồng; Lê Hồng M phải nộp lại số tiền 140.000 đồng; Nguyễn Thị L1 phải nộp lại số tiền 2.560.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V và Võ Thành P phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L 01 năm, 06 tháng tù (một năm, sáu tháng tù), nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm (ba năm) kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Bùi Như V 01 năm, 03 tháng tù (một năm, ba tháng tù), nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, 06 tháng (hai năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thành P 09 tháng tù (chín tháng tù), nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm, 06 tháng (một năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Bùi Như V số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L cho Ủy ban nhân dân xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bùi Như V cho Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Võ Thành P cho Ủy ban nhân dân xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen bên trong có 02 sim điện thoại số sim là: 894048000025445916 và 0898404800335251526; 01 điện thoại di động OPPO màu đen bên trong có 02 sim điện thoại số sim là 8984048000068520504 và 8984048000025987577.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0009950 ngày 12/8/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng và Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bù Đăng.)

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 42.705.000 đồng. (Theo biên lai thu tiền số 0000178 ngày 20/9/2022)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L, Bùi Như V và Võ Thành P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CQ CSĐT Công an h. BĐ;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh